

Những người bạn Trung Quốc của Hồ Chí Minh những năm 1920 - 1927

Nguyễn Văn Tuấn

TRONG THỜI GIAN
HOẠT ĐỘNG Ở NƯỚC
NGOÀI SAU KHI RA
ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU
NƯỚC NĂM 1911,
NGUYỄN ÁI QUỐC ĐÃ
CÓ NHIỀU QUAN HỆ
VỚI CÁC NHÀ CÁCH
MẠNG QUỐC TẾ, ĐẶC
BIỆT LÀ CÁC CHIẾN
SĨ CHỐNG THỰC DÂN
ĐẾN TỪ CÁC THUỘC
ĐỊA CỦA PHÁP.
NHƯNG ĐÁNG CHÚ
Ý LÀ MỐI QUAN HỆ
MÀ NGUYỄN ÁI QUỐC
HẾT SỨC QUAN TÂM,
ĐÓ LÀ CÁC CHIẾN SĨ
CỘNG SẢN TRUNG
QUỐC. BÀI NÀY TÌM
HIỂU MỐI QUAN HỆ
GIỮA NGUYỄN ÁI
QUỐC VỚI NHỮNG
NGƯỜI BẠN TRUNG
HOA TRONG NHỮNG
NĂM TỪ 1920 - 1927.

Sau khi trở thành đảng viên cộng sản, Nguyễn Ái Quốc tiếp tục hoạt động ở Pháp, tham gia công tác của ĐCS Pháp (Người là Trưởng tiểu ban Đông Dương của Đảng Cộng sản (ĐCS) Pháp), đồng thời tích cực hoạt động vì sự phát triển của cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới. Thời gian này, người cùng một số nhà cách mạng các nước thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa (giữa năm 1921), xuất bản báo Le Paria (4-1922). Ngoài ra, còn tổ chức và tham gia các buổi diễn thuyết, viết báo tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân, tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin về Việt Nam, kêu gọi nhân dân các dân tộc trên thế giới đoàn kết đấu tranh...

Thời gian ở Pháp và Liên Xô (1920 - 1924)

Sau phong trào Ngũ tứ (4-5-1919), chủ nghĩa Mác – Lênin truyền vào Trung Quốc một cách mạnh mẽ, góp phần dẫn tới sự ra đời của các tiểu tổ cộng sản ở nhiều địa phương Trung Quốc và thành lập ĐCS Trung Quốc vào ngày 23-7-1921. Theo yêu cầu của tổ chức, nhiều đảng viên cộng sản Trung Quốc được cử đến các nước châu Âu như Pháp, Đức, Nga... hoạt động. Ở Pháp, từ năm 1920, xuất hiện ngày càng đông

các nhà cách mạng Trung Quốc. Đa số họ là đảng viên viên ĐCS Trung Quốc, thực hiện yêu cầu của Đảng đến Pháp học tập và hoạt động. Tại Pháp, họ thành lập tiểu tổ (chi bộ) ĐCS Trung Quốc ở Paris, tổ chức Thanh niên cộng sản đảng và nhiều tổ chức đoàn thể khác để đấu tranh.

Để mở rộng tình đoàn kết, cùng chung sức đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, Nguyễn Ái Quốc tiến hành liên lạc với các nhà cách mạng châu Á. Trong đó, người chú trọng mối quan hệ với các đồng chí Trung Quốc. Tại Paris, Nguyễn Ái Quốc quen biết nhiều đồng chí cộng sản Trung Quốc, trong đó có Chu Ân Lai (1898-1976), Lý Phú Xuân (1900-1975), Thái Sướng (1900-1990), Nhiếp Vinh Trăn (1899-1992), Triệu Thế Viêm (1901-1927), Trần Diên Niên (1898-1927), Trần Kiều Niên (1902-1928), Vương Nhược Phi (1896-1946), Tiêu Tam (1896-1983)..., họ đều là những đảng viên lớp đầu của ĐCS Trung Quốc, về sau có đóng góp to lớn cho sự nghiệp đấu tranh của cách mạng, một số người giữ những chức vụ chủ chốt trong Đảng và Nhà nước Trung Quốc.

Thời gian này, ĐCS Pháp và đoàn thể của nước Pháp thường

xuyên tổ chức các cuộc diễu hành, thị uy, thu hút rất đông quần chúng tham gia, kể cả các đồng chí Trung Quốc. Chính trong những lần tham gia mít tinh, diễu hành này, Nguyễn Ái Quốc đã quen biết một số đồng chí Trung Quốc. Sau này, một trong số những người đó là Tiêu Tam⁽¹⁾ nhớ lại: “Thời gian tôi ở Paris, ĐCS Pháp hoạt động rất sôi nổi, thường xuyên tổ chức đảng viên và quần chúng mittinh, các đồng chí Trung Quốc rất nhiệt tình tham gia hoạt động này, nhất là thích đi nghe lãnh đạo ĐCS diễn thuyết. Trong một buổi mít tinh vào mùa hè 1922, tôi gặp một người phương Đông. Ông ấy biết tôi là người Trung Quốc, liền đi tới và dùng tiếng Quảng Đông nói chuyện với chúng tôi. Chúng tôi ở Pháp chủ yếu là người Hồ Nam, Tứ Xuyên, không hiểu tiếng Quảng Đông. Ông ấy liền dùng bút viết chữ Hán đàm đạo với chúng tôi, thỉnh thoảng lại dùng mấy câu tiếng Pháp. Thế là chúng tôi biết ông ấy là người Việt Nam, tên gọi là Nguyễn Ái Quốc. Tên tuổi của Nguyễn Ái Quốc chúng tôi đã từng nghe, ông ấy từng tố cáo tội ác của thực dân Pháp tại Hội nghị Versailles, để lại cho chúng tôi một ấn tượng rất sâu sắc, chỉ là chưa được

gặp. Bây giờ được gặp Nguyễn Ái Quốc, đương nhiên mọi người đều rất vui. Thế là chúng tôi mời ông ấy đến trụ sở của mình. Rất nhanh, chúng tôi và ông ấy đã có sự quen biết⁽²⁾. Sau đó, Nguyễn Ái Quốc từng đến trụ sở của các tổ chức đảng, đoàn của các đồng chí Trung Quốc (ở số 17 đường Godefroy, phía nam Paris) cùng thảo luận vấn đề cách mạng, đoàn kết đấu tranh. Do cùng chung lí tưởng, cùng chung mục đích đấu tranh giải phóng dân tộc, nên mối quan hệ giữa Nguyễn Ái Quốc với các đồng chí cộng sản Trung Quốc nhanh chóng trở nên thân thiết. Ngay từ trước đó, Nguyễn Ái Quốc với những hoạt động cách mạng của mình đã làm cho các đồng chí Trung Quốc chú ý. Nay có điều kiện tiếp xúc, với ý chí cách mạng kiên định, phẩm chất đạo đức cao thượng, người nhận được sự tôn trọng và ngưỡng mộ của các đồng chí Trung Quốc.

Những năm hoạt động ở Paris, Tiêu Tam được tổ chức giao nhiệm vụ liên lạc với ĐCS Pháp, Đoàn Thanh niên xã hội chủ nghĩa Pháp để phối hợp công tác. Ông thường đến Ban thuộc địa ĐCS Pháp và thường xuyên tiếp xúc với Nguyễn Ái Quốc. Do yêu cầu công tác, quan hệ giữa hai người vì thế càng ngày càng thân mật.

Vào khoảng mùa thu năm 1922, Nguyễn Ái Quốc thảo luận với các đồng chí cộng sản Trung Quốc về vấn đề gia nhập ĐCS Pháp. Người cho rằng, ĐCS Pháp theo chủ nghĩa cộng sản và chú trọng chủ nghĩa quốc tế, vì vậy, các nhà cách mạng cùng chung lí tưởng và cùng chung đường lối đấu tranh, không phân biệt quốc gia, dân tộc, đều có thể tham gia. Người hi vọng một số đồng chí Trung Quốc tham gia ĐCS Pháp và tỏ ý sẽ sẵn sàng giới thiệu với Đảng. Các đồng chí lãnh đạo tổ chức đảng, đoàn Trung Quốc tại Pháp nghiêm túc thảo luận vấn đề này và cho rằng nên cử một số người tham gia ĐCS Pháp để tăng cường quan hệ và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động. Vào khoảng tháng 10-1922, Nguyễn Ái Quốc giới thiệu 5 đồng chí Trung Quốc gia nhập ĐCS Pháp là Vương Nhược Phi, Triệu Thế Viêm, Trần Diên Niên, Trần Kiều Niên⁽³⁾ và Tiêu Tam. Những người này trở thành đảng viên ĐCS Pháp và chuyển đến sinh hoạt thường xuyên với tổ chức Đảng.

Cũng thời gian hoạt động tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc bắt đầu thiết lập mối quan hệ đồng chí thân thiết với Chu Ân Lai. Năm 1920, Chu Ân Lai cùng với một số đồng chí Trung Quốc đến Pháp

Ngày 16-11-1971, Thủ tướng Chu Ân Lai (bìa trái) đưa Thủ tướng Phạm Văn Đồng (thứ hai từ trái) đến thăm trụ sở của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Cùng đi có Phó Thủ tướng Nguyễn Duy Trinh (thứ ba từ trái) và Lưu Hưng Nguyên, Chính ủy Quân khu Quảng Châu (bìa phải).



học tập và hoạt động. Tại đây, ông tham gia thành lập và là người phụ trách chung công tác của các tổ chức đảng, đoàn thể của Trung Quốc ở Pháp. Có một lần (năm 1922), Nguyễn Ái Quốc chủ động hẹn gặp Chu Ân Lai tại một ga tàu điện ngầm gần sông Seine ở Paris. Trong lần đầu tiên gặp mặt, “ánh mắt chân thành và hiền từ của Nguyễn Ái Quốc làm cho Chu Ân Lai cảm động”. Hai người đi bộ dọc sông Seine, “nói chuyện lí tưởng, hoài bão, cuộc sống; nói chuyện tình hình nước Pháp, Trung Quốc, Việt Nam và thế giới; thảo luận về các chủ nghĩa, khuyến khích sự học tập chủ nghĩa Mác, biểu thị sự ngưỡng mộ chủ nghĩa cộng sản”⁽⁴⁾. Sau lần đó, Chu Ân Lai thường đến nơi ở của Nguyễn Ái Quốc tại số 9 ngõ Compoin, cùng trao đổi chuyện chính trị và cuộc sống. Năm 1954, Đoàn đại biểu Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do đồng chí Phạm Văn Đồng dẫn đầu tham dự Hội nghị Geneve. Trước khi đến Hội nghị, đoàn dừng lại ở Bắc Kinh. Tại

đây, Chu Ân Lai (lúc đó là Thứ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa) nói với Phạm Văn Đồng về mối quan hệ của mình với Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc hoạt động ở Pháp: “Lúc tôi mới tham gia cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều. Người giới thiệu một số đồng chí chúng tôi gia nhập ĐCS Pháp. Lúc đó, tôi thường xuyên đến ngõ Compoin gặp người. Người sống rất giản dị, nhưng học thức sâu rộng, năng lực hoạt động rất mạnh mẽ. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thông thạo nhiều ngoại ngữ. Đạo đức và sự thông minh của người có sức cảm hóa lớn đối với những thanh niên mới bước vào con đường cách mạng như chúng tôi”⁽⁵⁾.

Những cuộc gặp gỡ ở Paris đã đặt cơ sở cho mối quan hệ rất gắn bó và thân thiết giữa Hồ Chí Minh và Chu Ân Lai thời gian về sau. Tháng 11-1956, Chu Ân Lai dẫn đầu đoàn đại biểu Chính phủ Nước Cộng hòa Nhân dân Trung

Hoa sang thăm chính thức Việt Nam. Tại buổi buổi chiêu đãi, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Chu Ân Lai là người anh em của tôi, chúng tôi từng cùng nhau đồng cam cộng khổ, cùng nhau hoạt động cách mạng. Ông ấy là người chiến hữu thân thiết của tôi hơn 30 năm nay”. Chu Ân Lai nói: “34 năm trước tôi đã quen biết Hồ Chủ tịch ở Paris. Hồ Chủ tịch là người dẫn đường cách mạng của tôi. Lúc đó, người đã là một người chiến sĩ cách mạng, còn tôi thì mới gia nhập ĐCS. Người là người anh của tôi”⁽⁶⁾.

Tháng 6-1923, Nguyễn Ái Quốc rời Pháp đến Liên xô và lưu lại ở đây khoảng một năm rưỡi. Tại đây, người một mặt học tập để hoàn thiện lí luận cứu nước của mình, mặt khác ra sức tìm hiểu tình hình mọi mặt của chế độ Xô viết, đồng thời tích cực tham gia nhiều hoạt động chính trị tại Liên Xô. Người tham dự nhiều hội nghị quốc tế quan trọng, như Đại hội Quốc tế Nông dân, Đại hội Quốc tế Công hội đỏ, Đại hội Quốc tế

Borodin, cố vấn Liên Xô, được Quốc tế cộng sản cử sang Quảng Châu để giúp đỡ Tôn Trung Sơn.



Trương Thái Lô trong thời kỳ Đại cách mạng ở Quảng Châu.



Lưu Thiếu Kỳ năm 1925.





Trần Diên Niên trong thời kỳ Đại cách mạng ở Quảng Châu.



Chu Ân Lai trong thời kỳ Đại cách mạng ở Quảng Châu.



Đặng Đình Siêu năm 1922 (vợ Chu Ân Lai). Hồ Chí Minh từng kể rằng: "Trong thời kỳ Đại cách mạng ở Quảng Châu, tôi thường đến nhà Chu Ân Lai chơi. Tôi thường gọi Đặng Đình Siêu như Chu Ân Lai gọi là "Tiểu Siêu". Đặng Đình Siêu còn đan áo len cho tôi nữa".

thanh niên, nhất là Đại hội V Quốc tế Cộng sản từ 17-6 đến 18-7-1924 tại Mátxcova.

Thời gian hoạt động tại Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc tiếp tục thiết lập mối quan hệ với những đồng chí cộng sản Trung Quốc. Trong đó, đáng chú ý nhất là mối quan hệ đồng chí giữa Người và Trương

Thái Lôi⁽⁷⁾. Trương Thái Lôi là một trong những người cộng sản đầu tiên của Trung Quốc. Tháng 10-1920, ông tham gia tiểu tổ cộng sản Bắc Kinh. Đầu năm 1921, đến Mátxcova hoạt động trong Quốc tế Cộng sản. Ông từng tham dự các đại hội III, IV, V của Quốc tế Cộng sản và Đại hội IV Quốc tế Thanh niên. Tại Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc và Trương Thái Lôi đều vào học Trường Đại học Cộng sản của những người lao động Phương Đông, cùng hoạt động trong Quốc tế Cộng sản. Ngoài ra, hai người còn cùng nhau tham dự lễ tang Lenin vào ngày 23-1-1924. Với điều kiện học tập và công tác gần gũi, Nguyễn Ái Quốc và Trương Thái Lôi thường xuyên tiếp xúc, thảo luận chuyện chính trị, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và công tác, từ đó hình thành mối quan hệ thân thiết. Hai người và một đồng chí Nhật Bản còn chụp một bức ảnh chung.

Thời gian này, Nguyễn Ái Quốc dành thời gian viết nhiều bài báo và sách về tình hình Trung Quốc, như *Chính sách thực dân Anh, Tình hình ở Trung Quốc, Tình cảnh nông dân Trung Quốc, Các nước đế quốc và Trung Quốc, Trung Quốc và Thanh niên Trung Quốc...* Trương Thái Lôi và các đồng chí Trung Quốc đã giúp

đỡ Nguyễn Ái Quốc rất nhiều trong việc thu thập tư liệu về tình hình Trung Quốc, tình trạng nông dân và phong trào thanh niên Trung Quốc. Trong số các bài báo và sách mà Nguyễn Ái Quốc đã viết, đáng chú ý là cuốn sách *Trung Quốc và Thanh niên Trung Quốc*. Sách do Nguyễn Ái Quốc chủ biên, có sự tham gia biên soạn của một số sinh viên Trung Quốc học tại Trường Đại học Cộng sản của những người lao động Phương Đông. Sách viết bằng tiếng Pháp, được dịch sang tiếng Nga, do Nhà xuất bản Mátxcova mới xuất bản năm 1925. Cuốn sách giới thiệu khái quát về lịch sử, địa lí, kinh tế, văn hóa, xã hội và con người Trung Quốc; tình cảnh của các tầng lớp nhân dân Trung Quốc qua các thời kì, nhấn mạnh thời kì bị chủ nghĩa đế quốc áp bức; nêu lên những đặc trưng về phong trào cách mạng Trung Quốc và nhiệm vụ của thanh niên Trung Quốc trong sự nghiệp cách mạng... Việc biên soạn cuốn sách này cũng thể hiện tinh thần quốc



Bình Bái những năm 20 của thế kỷ XX.

tế vô sản cao cả của Nguyễn Ái Quốc. Người đã đề tâm nghiên cứu và giới thiệu với thế giới về tình hình, nhiệm vụ của cách mạng Trung Quốc và tố cáo tội ác của chủ nghĩa đế quốc đối với nhân dân Trung Quốc.

Có thể nói, thời gian hoạt động ở Pháp và Liên Xô Nguyễn Ái Quốc rất coi trọng thiết lập mối quan hệ với các đồng chí cộng sản Trung Quốc. Người đã có nhiều sự giúp đỡ đối với các đồng chí Trung Quốc trong quá trình hoạt động. Mối quan hệ đó được hình thành và phát triển trên cơ sở tình đồng chí cộng sản chân thành và tinh thần quốc tế vô sản. Nó chính là sự mở đầu cho mối quan hệ ngày càng gắn bó của Nguyễn Ái Quốc với các đảng viên ĐCS Trung Quốc trong thời gian tiếp theo.

Thời kỳ Đại Cách mạng ở Quảng Châu (11/1924 - 5/1927)

Tháng 11-1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu. Quảng Châu lúc đó là trung tâm của cách mạng Trung Quốc, phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc ở đây phát triển rất mạnh. Đồng thời được coi là "Mátxcova của phương Đông", thu hút rất đông các nhà cách mạng các nước châu Á đến hoạt động. Ở Quảng Châu cũng có rất đông các nhà yêu nước Việt Nam. Họ đến đây để mưu cầu sự nghiệp đấu tranh chống Pháp, giải phóng dân tộc. Họ thành lập tổ chức, liên kết đồng chí, thực hiện các vụ ám sát... Sau khi đến Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc được bố trí vào làm phiên dịch trong Trụ sở Borodin (cố vấn chính trị của Ban chấp hành Trung ương Trung Hoa Quốc dân đảng). Ngoài ra, với tư cách là đặc phái viên của Quốc tế Cộng sản, phụ trách Cục phương Nam, người có điều kiện để theo dõi hoạt động của nhóm yêu nước người Việt Nam tại đây. Trên thực tế, việc lãnh đạo phong trào đấu tranh của các nhà cách mạng Việt Nam là hoạt động quan trọng nhất của Nguyễn Ái Quốc thời gian ở Quảng Châu. Người thành lập Hội Việt Nam

Cách mạng Thanh niên, chỉ đạo mở lớp huấn luyện chính trị để đào tạo cán bộ cách mạng, xuất bản báo *Thanh Niên* để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam, mặt khác tích cực tham gia phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc, của các nhà cách mạng quốc tế tại Quảng Châu.

Tuy thời gian hoạt động ở Quảng Châu không dài (khoảng hai năm rưỡi), nhưng Nguyễn Ái Quốc đã có nhiều mối quan hệ rất gắn bó với các đảng viên ĐCS Trung Quốc. Trước và sau khi Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu, nhiều đồng chí Trung Quốc từng hoạt động ở Pháp và Liên Xô cũng về nước, đến đây hoạt động. Đó là các đồng chí Chu Ân Lai, Lý Phú Xuân, Thái Sưông, Trương Thái Lôi, Trần Diên Niên, Nhiếp Vinh Trăn... Ngoài ra, trong thời gian này, Nguyễn Ái Quốc còn có quan hệ công tác với các đồng chí mới là Đặng Đình Siêu (1904-1992), Bành Bái (1896-1929), Diệp Kiếm Anh (1897-1986), Lưu Thiếu Kỳ (1898-1969)...

Sau khi Nguyễn Ái Quốc rời Pháp đến Liên Xô, năm 1924 Chu Ân Lai chấp hành chỉ thị của Đảng về Quảng Châu hoạt động. Ông giữ chức Chủ tịch Khu ủy tỉnh Quảng Đông kiêm Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền, Chủ nhiệm Cục chính trị Trường Quân chính Hoàng Phố. Nguyễn Ái Quốc vui mừng khi biết Chu Ân Lai đã trở thành nhân vật rất quan trọng của ĐCS Trung Quốc ở Quảng Châu. Tại đây, hai người có nhiều dịp để gặp gỡ trao đổi công tác. Với cương vị lãnh đạo Khu ủy Quảng Đông, Chu Ân Lai có điều kiện giúp đỡ Nguyễn Ái Quốc và Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên hoạt động. Khi Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên mở lớp huấn luyện chính trị, nhận lời mời của Nguyễn Ái Quốc, Chu Ân Lai và các đồng chí Lý Phú Xuân (ủy viên Quân ủy Khu ủy Quảng Đông), Bành Bái (phụ trách nông vận), Lưu Thiếu Kỳ (phụ trách công vận)... từng đến Trụ sở của Hội ở số 13 đường Văn Minh giảng bài hoặc

báo cáo chuyên đề. Chu Ân Lai cũng nhiều lần mời Nguyễn Ái Quốc đến tham quan tình hình Trường Quân chính Hoàng Phố, đồng thời cử giáo viên của Trường



Thái Xương đầu những năm 20 của thế kỷ XX (vợ của Lý Phú Xuân).

đến giúp Nguyễn Ái Quốc đào tạo cán bộ. Mối quan hệ đồng chí thân thiết của Nguyễn Ái Quốc và Chu Ân Lai không chỉ thể hiện trong công tác, mà còn thể hiện trong cuộc sống. Tháng 8-1925, Chu Ân Lai và Đặng Đình Siêu kết hôn ở Quảng Châu. Sau đó, Nguyễn Ái Quốc thường xuyên đến thăm vợ chồng Chu Ân Lai. Ngược lại, vợ chồng Chu Ân Lai cũng quan tâm giúp đỡ Nguyễn Ái Quốc trong cuộc sống.

Ở Trường Quân chính Hoàng Phố lúc đó, không chỉ có Chu Ân Lai là lãnh đạo mà Diệp Kiếm Anh cũng là người có vai trò quan trọng, phụ trách công tác giảng dạy. Ngoài ra, Trần Diên Niên cũng là người quản lý của trường. Đó chính là một trong những điều kiện thuận lợi để Nguyễn Ái Quốc quyết định cử một số hội viên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đến học ở Trường. Trong số này có Phùng Chí Kiên, Trương Văn Lĩnh, Lê Thiết Hùng... Về

sau đều trở thành những nhà lãnh đạo quân sự của Đảng ta.

Sau khi Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu, đầu năm 1925, Trương Thái Lôi cũng đến Quảng Châu, công tác trong Trụ sở Borodin. Từ đó, mối quan hệ đồng chí giữa hai người vốn được đặt nền móng từ trước tiếp tục phát triển, ngày càng bền chặt. Phòng làm việc của Nguyễn Ái Quốc được bố trí gần với phòng của Trương Thái Lôi. Hai người thường xuyên đến phòng làm việc của nhau cùng chuyện trò thân mật và thảo luận công việc. Đối với Trương Thái Lôi, Nguyễn Ái Quốc là một chiến hữu gần gũi, chân thành và rất thẳng thắn. Vương Nhất Trí (người cùng làm việc với Trương Thái Lôi thời gian ở Quảng Châu) sau này nhớ lại: “Hồ Chí Minh là người chân thành, Người thường nói với tôi và Thái Lôi rằng: Người đảng viên cộng sản phải chân thành với đồng chí và nhân dân. Quan hệ giữa Hồ Chí Minh với

thường xuyên đến phòng của người”⁽⁸⁾; “Tôi nhớ có một lần tôi và Thái Lôi tranh cãi nhau vì một việc nhỏ, Hồ Chí Minh nghe thấy và mỉm cười bước đến, dùng tiếng Nga hỏi chúng tôi “Các anh có phải là người đảng viên cộng sản không?” Tôi và Thái Lôi chột hiệu ra Hồ Chí Minh đang phê bình mình, làm một người đảng viên cộng sản phải tôn trọng lẫn nhau, chân thành với nhau, không thể vì một việc nhỏ mà tranh cãi... Sự việc này để lại cho chúng tôi một ấn tượng rất sâu sắc”⁽⁹⁾. Ngoài ra, Nguyễn Ái Quốc và Trương Thái Lôi còn cùng nhau tham gia hoạt động tuyên truyền, diễn thuyết tại phong trào bãi công của công nhân Trung Quốc tại Quảng Châu. Khi gửi thư cho Đoàn chủ tịch Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Trung Hoa Quốc dân đảng (ngày 6-1-1926) đề nghị được tham gia và phát biểu tại Đại hội, Nguyễn Ái Quốc (lúc đó dùng tên Lý Thụy) đề địa

gia Đoàn chủ tịch là Đàm Bình Sơn (đảng viên ĐCS Trung Quốc, kiêm Bộ trưởng Bộ tổ chức Trung ương Quốc dân đảng) quyết định: “Lúc thảo luận đề án dân tộc, mời ông ấy đến dự và phát biểu”⁽¹¹⁾. Sáng ngày 14-1-1924, tại phiên họp thứ 9, Nguyễn Ái Quốc (bí danh Vương Đạt Nhân) đến dự và phát biểu tại Đại hội. Người phát biểu bằng tiếng Pháp, một đồng chí mà người đã quen biết thời gian ở Pháp và có quan hệ thân thiết thời gian ở Quảng Châu là Lý Phú Xuân dịch. Có thể thấy, Nguyễn Ái Quốc với quan hệ rộng và thân thiết với các đồng chí cộng sản Trung Quốc đã tạo ra những điều kiện tốt để mở rộng các mối quan hệ với các giới chính trị Trung Quốc lúc bấy giờ, tranh thủ sự giúp đỡ của cách mạng Trung Quốc đối với cách mạng Việt Nam.

Dưới sự giúp đỡ của ĐCS Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc cùng với một số nhà cách mạng các nước Trung Quốc, Triều Tiên, Indonesia... thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông vào tháng 7-1925. Hội có quan hệ mật thiết với Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Nguyễn Ái Quốc là một trong những người lãnh đạo của Hội, đồng thời trực tiếp phụ trách Phân bộ Việt Nam. Tháng 2-1926, Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông tiến hành kiện toàn cơ cấu tổ chức. Đảng viên ĐCS Trung Quốc Bao Huệ Tăng được bầu làm Chủ tịch Ban chấp hành lâm thời, Nguyễn Ái Quốc là ủy viên phụ trách tài chính và phụ trách phân bộ Việt Nam. Với cương vị công tác này, Nguyễn Ái Quốc quen biết thêm nhiều đồng chí đảng viên ĐCS Trung Quốc công tác trong Hội. Cũng nhờ đó mà hoạt động Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ngày càng thuận lợi. Nhiều hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tham gia vào công tác của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Tháng 4-1927, Tưởng Giới Thạch thực hiện chính biến phản



Nguyễn Ái Quốc (trái) và Trương Thái Lôi trong thời gian ở Liên Xô.

chúng tôi rất thân thiết, Người và Thái Lôi thời gian ở Liên Xô quan hệ đã tốt, nay lại công tác cùng nhau, tình thân thiết lại tăng lên nhiều lần. Hầu như ngày nào người cũng đến phòng làm việc của chúng tôi, chúng tôi cũng

chỉ liên lạc là: Sứ quán Borodin, ngài Trương Xuân Mộc chuyển⁽¹⁰⁾. Trương Xuân Mộc chính là bí danh của Trương Thái Lôi.

Bức thư của Nguyễn Ái Quốc đã đến Đoàn chủ tịch Đại hội. Một trong số những người tham

cách mạng ở Thượng Hải. Sau đó, phái phản động trong Trung Hoa Quốc dân đảng ở Quảng Châu công khai phản biến, đàn áp, bắt bớ đảng viên cộng sản và quần chúng cách mạng. Tình hình thay đổi, Nguyễn Ái Quốc buộc phải rời Quảng Châu.

Trong sách *Vừa đi đường vừa kể chuyện*, tác giả T. Lan có nói đến tình hình của Hồ Chí Minh những ngày cuối ở Quảng Châu. Mặc dù Quốc dân đảng khủng bố rất mạnh, nhưng Bác vẫn ráng ở lại Quảng Châu một thời gian, vì cần liên lạc với các đồng chí Trung Quốc và cần duy trì công việc của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên⁽¹²⁾. Trên thực tế, sau chính biến của lực lượng phản động trong Trung Hoa Quốc dân đảng, các đảng viên ĐCS Trung Quốc phải lui vào hoạt động bí mật, đoàn công tác của Liên Xô cũng phải dời đến Vũ Hán (Hồ Bắc). Mặc dù vậy, Nguyễn Ái Quốc vẫn lưu lại Quảng Châu khoảng gần một tháng. Nhưng tình Quảng Châu diễn biến ngày càng xấu, dưới sự sắp xếp của ĐCS Trung Quốc, tháng 5-1927, Nguyễn Ái Quốc rời Quảng Châu đến Vũ Hán, nhập vào đoàn công tác của Liên Xô cùng đến Thượng Hải và trở lại Liên Xô. Người hoạt động ở Liên Xô một thời gian, sau đó đến Đức, Pháp, Thụy Sĩ, Italia và về Thái Lan.

Nói tóm lại, trong thời gian hoạt động ở Pháp, Liên Xô, Trung Quốc (từ năm 1920 đến 1927), Nguyễn Ái Quốc đã có nhiều mối quan hệ thân thiết với các đồng chí cộng sản Trung Quốc. Mối quan hệ đó dựa trên tinh thần quốc tế vô sản của những người cùng chung lí tưởng, chung khát vọng đấu tranh. Người đã nhiệt tình giúp đỡ các đồng chí Trung Quốc trong hoạt động và cũng nhận được sự giúp đỡ của họ. Với lòng nhiệt tình, sự chân thành, thẳng thắn và những phẩm chất đạo đức cao thượng, người để lại ấn tượng sâu đậm đối với các đồng chí Trung Quốc. Việc thiết lập quan hệ với các đồng chí Trung Quốc cũng phân nào thể hiện tư

tưởng nhất quán về đoàn kết cách mạng quốc tế của Hồ Chí Minh, đặt cơ sở cho hoạt động của các nhà cách mạng Việt Nam ở Trung Quốc thời gian về sau, góp phần biến Trung Quốc thành căn cứ địa của cách mạng Việt Nam ở nước ngoài. ■

CHÚ THÍCH:

1. Tiêu Tam sinh năm 1896, quê ở tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc. Năm 1920, ông sang Pháp du học, tham gia tiểu tổ ĐCS Trung Quốc ở Paris. Năm 1924, về nước giữ chức Ủy viên tỉnh ủy Hồ Nam. Về sau ông trở thành nhà văn nổi tiếng của Trung Quốc.

2. Hoàng Tranh, *Hồ Chí Minh với Trung Quốc*, Nhà xuất bản Giải phóng quân, Bắc Kinh, 1987, tr.7, (bản tiếng Trung).

3. Vương Nhược Phi sinh năm 1896 ở huyện An Thuận, Quý Châu, Trung Quốc. Đến Pháp từ năm 1919, năm 1925 về nước, hoạt động ở Thượng Hải, Hồ Nam, Giang Tô. Năm 1931, là đặc phái viên của ĐCS Trung Quốc tại Đặc khu Tây Bắc. Từ năm 1938 là Phó tham mưu trưởng Bát lộ quân Trung Quốc, từ năm 1940 là Trưởng Ban thư kí Trung ương Đảng. Triệu Thế Viêm sinh năm 1901 ở Trùng Khánh, Tứ Xuyên. Năm 1920 đến Pháp, là lãnh đạo tiểu tổ ĐCS Trung Quốc và tổ chức Thanh niên cộng sản đảng của Trung Quốc ở Pháp. Tháng 3-1923, đến học tại Trường Đại học Cộng sản của những người lao động Phương Đông (Liên Xô). Tháng 7-1924 về nước, tham gia lãnh đạo phong trào cách mạng tại Khu ủy Phương Bắc Trung Quốc và tỉnh Triết Giang, là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương ĐCS Trung Quốc. Tháng 7-1927, bị chính quyền Trung Hoa Quốc dân đảng bắt và hi sinh; Trần Diên Niên sinh năm 1898 tại tỉnh An Huy, Trung Quốc, ông là con trai đầu của Trần Độc Tú (một trong những người sáng lập ĐCS Trung Quốc, Bí thư đầu tiên của Đảng). Cuối năm 1919 đến Pháp, 1923 đến Liên Xô học Trường Đại học Cộng sản của những người lao động Phương Đông. Tháng 9-1924, về nước hoạt động ở Thượng Hải, sau đó chuyển đến Quảng Châu

giữ chức Thư kí Khu ủy ĐCS Trung Quốc tỉnh Quảng Đông, đồng thời tham gia công tác quản lí tại Trường Quân chính Hoàng Phố. Tháng 6-1927, ông được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Giang Tô. Ngày 22-6-1927, ông bị phái phản động Trung Hoa Quốc dân đảng bắt và giết hại vào đầu tháng 7-1927 lúc mới 29 tuổi; Trần Kiều Niên sinh năm 1902, là con trai thứ của Trần Độc Tú, em trai Trần Diên Niên. Đến Pháp cuối năm 1919, đầu năm 1923 đến Liên Xô tiếp tục học tập. Cuối năm 1924 về nước hoạt động ở Bắc Kinh. Năm 1926, rời Bắc Kinh đến hoạt động ở miền Nam Trung Quốc. Tại Đại hội V ĐCS Trung Quốc (1927), được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phụ trách Bộ Tổ chức Trung ương Đảng. Tháng 6-1928, ông bị Trung Hoa Quốc dân đảng sát hại.

4. Thời Phong, La Nguyên Sinh, *Chu Ân Lai và Hồ Chí Minh: Tinh hữu nghị cách mạng “đồng chí và anh em”*, Tạp chí *Văn sử xuân thu*, số 6-2006, tiếng Trung.

5. Theo Lý Gia Trung, *Mối quan hệ giữa Chu Ân Lai và Hồ Chí Minh*, Tạp chí *Bách niên triều*, số 6-2003.

6. *Nhân dân Nhật báo*, ngày 22-11-1956, (bản tiếng Trung).

7. Trương Thái Lôi (1898-1927), người tỉnh Giang Tô, là một trong những đảng viên đầu tiên của ĐCS Trung Quốc và cũng là một trong những người sáng lập Đoàn thanh niên cộng sản chủ nghĩa Trung Quốc, lãnh tụ lỗi lạc của phong trào thanh niên; là lãnh đạo chủ chốt của cuộc khởi nghĩa Quảng Châu do ĐCS phát động cuối năm 1927, chủ tịch Công xã Quảng Châu. Ngày 12-12-1927, hy sinh trong lúc chỉ huy chiến đấu.

8. Ban Biên tập Nxb Nhân dân, *Hồi ức Trương Thái Lôi*, Nxb Nhân dân, Bắc Kinh, 1984, tr.17-18.

9. Dẫn theo: Hoàng Tranh, Sđd, tr.19.

10. Xem *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị Quốc gia, H, 2000, tr.211.

11. Theo Vương Vinh Kính, *Hồ Chí Minh ở Trung Quốc*, Đài Bắc Truyện kí Văn học xuất bản xã, 1972, tr.49, tiếng Trung.

12. Xem T. Lan, *Vừa đi đường vừa kể chuyện*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008.